



Bài 41 : MIỀN BẮC VÀ ĐÔNG BẮC BẮC BỘ

Việt Nam được chia thành ba miền địa lí tự nhiên. Mỗi miền có những nét nổi bật về cảnh quan tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

1. VỊ TRÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ bao gồm khu đồi núi tả ngạn sông Hồng và khu đồng bằng Bắc Bộ. Miền này tiếp liền với khu vực ngoại chí tuyến và á nhiệt đới Hoa Nam (Trung Quốc) chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa cực đới lạnh giá.

Dựa trên hình 41.1, xác định vị trí và giới hạn của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

2. TÍNH CHẤT NHIỆT ĐỚI BỊ GIẢM SÚT MẠNH MẼ, MÙA ĐÔNG LẠNH NHẤT CẢ NƯỚC

Mùa đông lạnh giá, mưa phùn, gió bắc, lượng mưa nhỏ là nét nổi bật của thiên nhiên ở đây. Một năm có trên 20 đợt gió mùa cực đới tràn về. Mùa đông đến sớm và kết thúc muộn. Nhiệt độ thấp nhất có thể xuống dưới 0°C ở miền núi và dưới 5°C ở đồng bằng.

Mùa hạ nóng ẩm và mưa nhiều. Đặc biệt tiết mưa ngâu vào giữa hạ (tháng 8) mang lại lượng mưa lớn cho khu vực đồng bằng sông Hồng.

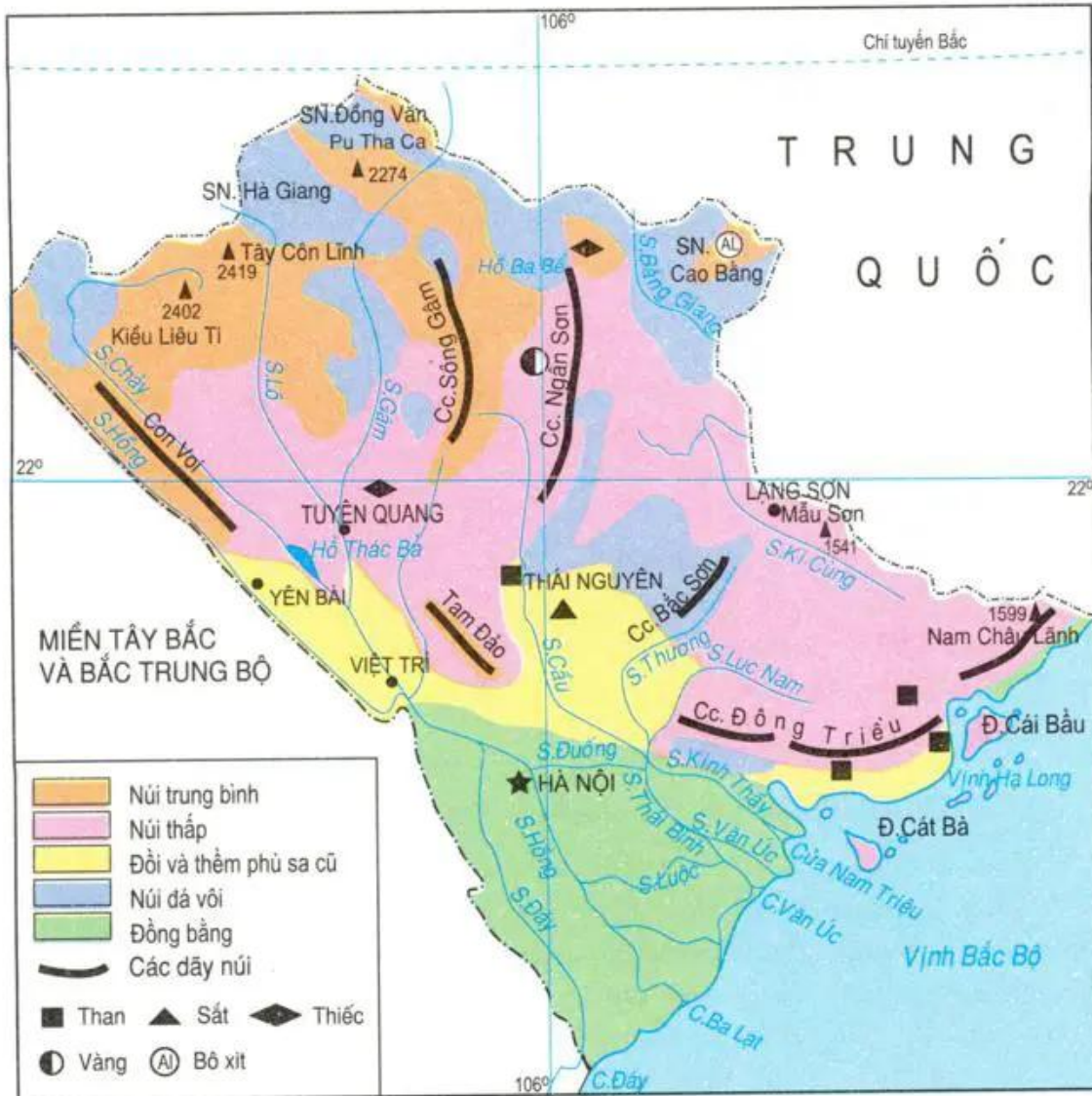
Mùa đông lạnh đã tạo điều kiện cho sinh vật ưa lạnh cận nhiệt đới phát triển, nhất là rau màu, hoa quả vụ đông - xuân. Song cần để phòng sương muối, sương giá và hạn hán xảy ra.

3. ĐỊA HÌNH PHẦN LỚN LÀ ĐỒI NÚI THẤP VỚI NHIỀU CÁNNG CUNG NÚI MỞ RỘNG VỀ PHÍA BẮC VÀ QUY TỤ Ở TAM ĐẢO

Tuy là vùng đồi núi thấp nhưng địa hình ở đây cũng rất đa dạng. Đặc biệt địa hình cacxtơ đá vôi độc đáo có mặt ở nhiều nơi.

Hãy xác định trên hình 41.1 :

- Các sơn nguyên đá vôi Hà Giang, Cao Bằng.



Hình 41.1. Lược đồ địa hình và khoáng sản miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ

- Các dãy núi cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều.
- Đồng bằng sông Hồng.
- Vùng quần đảo Hạ Long - Quảng Ninh.

Tại các miền núi còn có các đồng bằng nhỏ như Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang...

Cao nhất miền là khu vực nền cổ thượng nguồn sông Chày. Ở đây có nhiều ngọn núi cao trên 2000m và tạo thành những sơn nguyên hiểm trở như Đông Văn, Hà Giang.

- Quan sát lát cắt địa hình dưới đây và nhận xét về hướng nghiêng của địa hình Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.



Hình 41.2. Lát cắt địa hình hướng tây bắc - đông nam từ núi Pu Tha Ca tới đảo Cát Bà.
Tỉ lệ ngang 1cm = 20 km.

Địa hình đồi núi thấp và đồng bằng mở rộng, tạo điều kiện cho hệ thống sông ngòi phát triển và toả rộng khắp miền.

- Quan sát hình 41.1 xác định các hệ thống sông lớn và cho biết hướng chảy của chúng.

Các sông thường có thung lũng rộng, độ dốc nhỏ, hàm lượng phù sa tương đối lớn, hai mùa lũ và cạn rất rõ rệt.

Để phòng chống lũ lụt ở đồng bằng sông Hồng, nhân dân ta đã làm gì? Việc làm đó đã biến đổi địa hình ở đây như thế nào?

4. TÀI NGUYÊN PHONG PHÚ, ĐA DẠNG VÀ NHIỀU CẢNH QUAN ĐẸP NỔI TIẾNG

Đây là miền giàu khoáng sản nhất so với cả nước, nổi bật là than đá (Quảng Ninh, Thái Nguyên), apatit (Lào Cai), quặng sắt (Thái Nguyên), quặng thiếc và vonfram (Cao Bằng), thủy ngân (Hà Giang); đá vôi, đất sét... có ở nhiều nơi. Các nguồn năng lượng như thủy điện, khí đốt, than bùn đá và đang được khai thác.

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nổi tiếng với nhiều cảnh quan đẹp như vịnh Hạ Long, bãi tắm Trà Cổ, núi Mẫu Sơn, hồ Ba Bể, các VQG Cúc Phương, Tam Đảo, Ba Vì...

Đi đôi với những mặt thuận lợi, thiên nhiên miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ cũng có không ít khó khăn, trở ngại như bão lụt, hạn hán, giá rét. Ở một số vùng cân bằng sinh thái tự nhiên bị đảo lộn, rừng bị chặt phá, đất bị xói mòn, biển bị ô nhiễm...

- Chúng ta phải làm thế nào để giữ cho môi trường ở đây được trong sạch, kinh tế phát triển bền vững?



Hình 41.3. Hồ kiến tạo đá vôi Ba Bể (Bắc Kạn)

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm nổi bật là có mùa đông lạnh nhất cả nước. Địa hình đồi núi thấp và có nhiều nếp núi cánh cung mở rộng về phía bắc. Tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng và nhiều cảnh đẹp nổi tiếng như vịnh Hạ Long, hồ Ba Bể.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Vì sao tính chất nhiệt đới của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ bị giảm sút mạnh mẽ ?
2. Chứng minh rằng miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có tài nguyên phong phú, đa dạng. Nêu một số việc cần làm để bảo vệ môi trường tự nhiên trong miền.
3. Vẽ biểu đồ khí hậu ba trạm : Hà Giang, Lạng Sơn, Hà Nội theo các số liệu sau đây. Tính nhiệt độ trung bình năm và tổng lượng mưa năm của các trạm đã cho.

Bảng 41.1. Nhiệt độ, lượng mưa ba trạm khí tượng Hà Giang, Lạng Sơn, Hà Nội

Trạm	Hà Giang		Lạng Sơn		Hà Nội	
	Vi độ : 22°49'B Kinh độ : 104°59'Đ Cao : 118m		Vi độ : 21°50'B Kinh độ : 108°46'Đ Cao : 259 m		Vi độ : 21°01'B Kinh độ : 105°48'Đ Cao : 5m	
Yếu tố	Nhiệt độ (°C)	Mưa (mm)	Nhiệt độ (°C)	Mưa (mm)	Nhiệt độ (°C)	Mưa (mm)
Tháng						
1	15,5	30	13,7	21	16,4	18,6
2	16,6	41	14,5	43	17,0	26,2
3	20,2	50	18,0	60	20,1	43,8
4	23,6	122	22,0	88	23,7	90,1
5	26,4	267	25,6	163	27,3	188,5
6	27,3	416	26,9	200	28,8	239,9
7	27,3	477	27,0	266	28,9	288,2
8	27,1	428	26,6	251	28,2	318
9	26,3	249	25,3	174	27,2	265,4
10	23,6	142	22,2	74	24,6	130,7
11	19,9	109	18,5	34	21,4	43,4
12	16,6	31	14,8	26	18,2	23,2